

THỊ TRƯỜNG HẠT ĐIỀU

- ▶ *Tháng 1/2020, giá hạt điều giảm do nguồn cung dồi dào khi nhiều nước bước vào vụ thu hoạch rộ.*
- ▶ *Hiệp hội Điều Việt Nam cảnh báo rủi ro việc nhập khẩu hạt điều còn vỏ lụa và nhân hạt điều trắng.*
- ▶ *Thị phần hạt điều Việt Nam trong tổng nhập khẩu của Hoa Kỳ tăng.*

THỊ TRƯỜNG HẠT ĐIỀU THẾ GIỚI

Tháng 01/2020, giá hạt điều giảm do nguồn cung dồi dào khi nhiều nước bước vào vụ thu hoạch rộ như: Bra-xin, Ta-da-ni-a, In-đô-nê-xi-a, Bê-nanh, Mô-dăm-bích, Kê-ni-a; Trong khi nhu cầu tiêu thụ chững lại do các kỳ lễ hội lớn đã qua.

- Tại cảng Delhi của Ấn Độ, giá hạt điều xuất khẩu giảm so với tháng 12/2019. Ngày 31/01/2020, giá hạt điều chủng loại WW180 và WW210 giảm 3,3% và 3,4% so với cuối tháng 12/2019, xuống còn 1.040 Rs/kg (tương đương 14,58 USD/kg) và 930 Rs/kg (tương đương 13,04 USD/kg); Giá hạt điều loại WW240 và WW320 xuất

khẩu giảm 3,8% và 3,7%, xuống còn 765 Rs/kg (10,73 USD/kg) và 650 Rs/kg (9,12 USD/kg); Giá hạt điều nhân vỡ 2 mảnh giảm 5,1%, xuống còn 555 Rs/kg (7,78 USD/kg).

- Tại Ga-na: Theo Cơ quan Xúc tiến Xuất khẩu Ga-na (GEP), xuất khẩu hạt điều của nước này trong năm 2018 đạt 981 triệu USD. Các thị trường xuất khẩu hạt điều chủ yếu của Ga-na bao gồm Việt Nam và Ấn Độ. Vụ mùa thu hoạch hạt điều của Ga-na kéo dài từ tháng 2 đến hết tháng 5 hàng năm. Năm 2019, giá hạt điều thô xuất khẩu của Ga-na không ổn định, dao động ở mức 2 GHS/kg (tương đương 0,36 USD/kg). Năm 2020, Ga-na sẽ chốt giá hạt điều thô ở mức 8 GHS/kg (tương đương 1,45 USD/kg).



Để nông dân và thương nhân tham gia mua bán hạt điều thô có sự đồng thuận, Chính phủ Ga-na đã thành lập Cơ quan Phát triển Cây công nghiệp và Cây công nghiệp chung (TICDA) để điều chỉnh việc mua bán và đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại các loại cây trồng như điều, cao su, dầu cọ, hạt chia và các loại khác.

TRONG NƯỚC, CẢNH BÁO RỦI RO VIỆC NHẬP KHẨU HẠT ĐIỀU CÒN VỎ LỤA VÀ NHÂN HẠT ĐIỀU TRẮNG

Theo Hiệp hội Điều Việt Nam (Vinacas), lượng nhân hạt điều còn vỏ lụa và nhân hạt điều trắng nhập khẩu đang tăng mạnh. Trong khi những loại hạt điều này được đánh giá không phải là nguyên liệu như hạt điều thô mà là sản phẩm đã qua chế biến. Những sản phẩm này đã được đóng gói (hoặc gia công 1 phần rồi đóng gói), điều này sẽ gây hậu quả không tốt cho ngành chế biến điều Việt Nam do những sản phẩm này rất khó để kiểm soát chất lượng, nhất là vấn đề về sinh an toàn thực phẩm, gây ảnh hưởng đến uy tín, thương hiệu chung của ngành điều Việt Nam trên thị trường thế giới. Mặt khác, ngành điều trong nước đã đầu tư rất lớn cho cả quy trình chế biến hiện đại từ hạt điều thô đến sản phẩm đủ tiêu chuẩn xuất khẩu và được thị trường thế giới ưa chuộng.

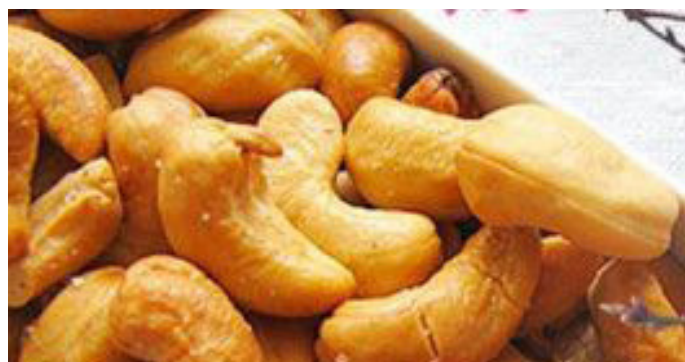
Ngành điều Việt Nam đặt mục tiêu xuất

khẩu đạt 4 tỷ USD trong năm 2020. Để đạt được mục tiêu đó, Vinacas khuyến nghị các doanh nghiệp “giảm lượng, tăng chất” trong nhập khẩu hạt điều thô nhằm nâng cao chất lượng nhân hạt điều và hiệu quả chế biến. Do đó, ngày 30/12/2019, Vinacas đã gửi Văn bản đến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Khoa học – Công nghệ và các cơ quan liên quan đề nghị xây dựng và ban hành qui chuẩn quốc gia về hạt điều thô. Bên cạnh đó, Vinacas khuyến nghị các doanh nghiệp chế biến hạt điều lớn cần phối hợp và chủ động trong kinh doanh để cơ bản giúp ngành điều trong nước làm chủ nguồn nguyên liệu. Ngoài ra, các doanh nghiệp cần đẩy mạnh cải tiến máy móc, thiết bị để nâng cao năng lực, hiệu quả chế biến, nhất là chế biến sâu và đa dạng sản phẩm chế biến từ hạt điều, đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

XUẤT KHẨU HẠT ĐIỀU THÁNG 1/2020 GIẢM

Theo ước tính, xuất khẩu hạt điều tháng 1/2020 đạt 31 nghìn tấn, trị giá 215 triệu USD, giảm 27,1% về lượng và giảm 28% về trị giá so với tháng 12/2019, so với tháng 1/2019 giảm 5,6% về lượng và giảm 19,6% về trị giá. Ước tính, giá xuất khẩu bình quân hạt điều trong tháng 1/2020 đạt mức 6.932 USD/tấn, giảm 1,3% so với tháng 12/2019 và giảm 14,8% so với tháng 1/2019.

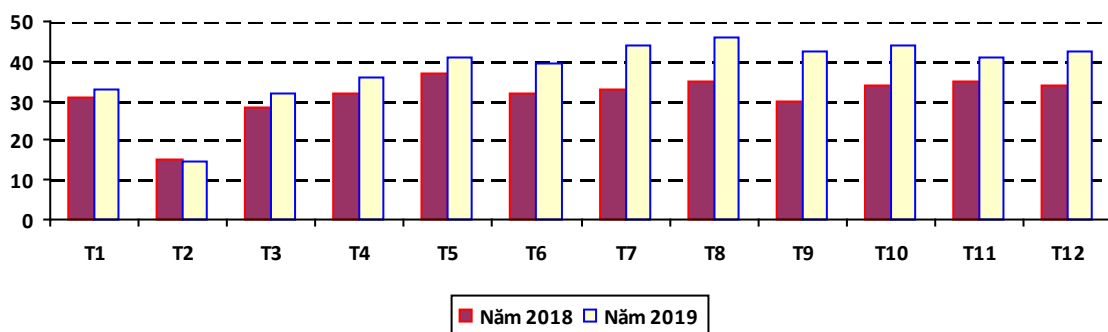
Theo số liệu thống kê từ Tổng cục Hải quan, xuất khẩu hạt điều năm 2019 đạt 455,5 nghìn tấn, trị giá 3,288 tỷ USD, tăng 22,1% về lượng, nhưng giảm 2,2% về trị giá



so với năm 2018. Tính riêng tháng 12/2019, xuất khẩu hạt điều đạt 42,5 nghìn tấn, trị giá 298,61 triệu USD, tăng 3,4% về lượng và tăng 2,2% về trị giá so với tháng 11/2019, so với tháng 12/2018 tăng 25,1% về lượng và tăng 8,6% về trị giá.

Lượng hạt điều xuất khẩu qua các tháng năm 2018 - 2019

(ĐVT: nghìn tấn)



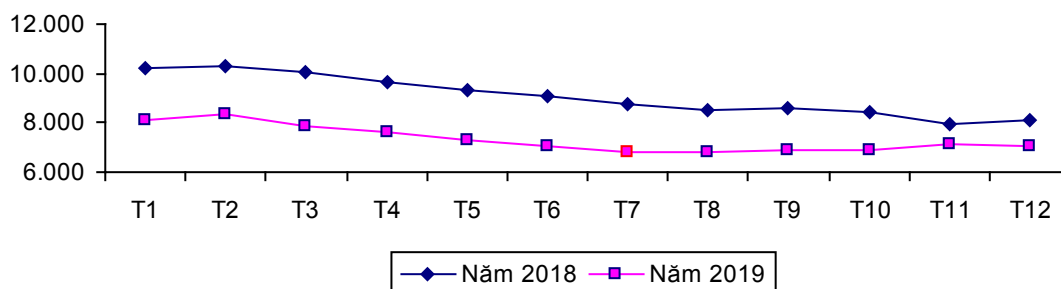
Nguồn: Tổng cục Hải quan

Năm 2019, giá xuất khẩu bình quân hạt điều đạt mức 7.219 USD/tấn, giảm 19,9% so với năm 2018. Tính riêng tháng 12/2019,

giá xuất khẩu bình quân hạt điều đạt 7.023 USD/tấn, giảm 1,2% so với tháng 11/2019 và giảm 13,2% so với tháng 12/2018.

Giá xuất khẩu bình quân hạt điều qua các tháng năm 2018 - 2019

(ĐVT: USD/tấn)



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Năm 2019, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu hạt điều lớn nhất với lượng đạt 147,3 nghìn tấn, trị giá 1,027 tỷ USD, tăng 11,2% về lượng, nhưng giảm 15,1% về trị giá so với năm 2018. Giá xuất khẩu bình quân hạt điều sang Hoa Kỳ năm 2019 đạt mức 6.977 USD/tấn, giảm 23,6% so với năm 2018.

triệu USD, tăng 47,8% về lượng và tăng 30,4% về trị giá so với năm 2018. Giá xuất khẩu bình quân hạt điều sang Trung Quốc năm 2019 đạt 7.689 USD/tấn, giảm 11,8% so với năm 2018.

Trung Quốc là thị trường xuất khẩu hạt điều lớn thứ 2 trong năm 2019, lượng xuất khẩu đạt 76,7 nghìn tấn, trị giá 590,42

Năm 2019, lượng hạt điều xuất khẩu sang nhiều thị trường tăng so với năm 2018, gồm: Hà Lan tăng 5,4%; Đức tăng 51,6%; Anh tăng 11,7%; Úc tăng 25,9%; Ca-na-đa tăng 15,9%; Thái Lan tăng 14,8%.

10 thị trường xuất khẩu hạt điều lớn nhất năm 2019

Thị trường	Năm 2019			So với năm 2018 (%)		
	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Giá XKBQ (USD/tấn)	Lượng	Trị giá	Giá XKBQ
Hoa Kỳ	147.322	1.027.817	6.977	11,2	-15,1	-23,6
Trung Quốc	76.788	590.423	7.689	47,8	30,4	-11,8
Hà Lan	46.482	347.478	7.476	5,4	-16,0	-20,3
Đức	17.562	131.287	7.476	51,6	21,0	-20,2
Anh	16.572	110.807	6.686	11,7	-14,0	-23,0
Úc	15.832	112.071	7.079	25,9	1,3	-19,5
Ca-na-đa	12.816	98.080	7.653	15,9	-9,1	-21,6
Thái Lan	9.584	68.864	7.185	14,8	-7,5	-19,4
Ý	7.855	44.144	5.620	6,6	-15,2	-20,5
I-xra-en	7.025	53.206	7.574	20,9	-2,5	-19,4

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Chủng loại xuất khẩu: Năm 2019, xuất khẩu hầu hết các chủng loại hạt điều tăng so với năm 2018, giảm duy nhất đối với hạt điều loại DW. Cụ thể:

Hạt điều W320 là chủng loại xuất khẩu lớn nhất trong năm 2019 với lượng đạt trên 203 nghìn tấn, trị giá 1,519 tỷ USD, tăng 7,5% về lượng, nhưng giảm 12,2% về trị giá so với năm 2018. Năm 2019, chủng loại hạt điều W320 được xuất khẩu tới hơn 90 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Trong đó, xuất khẩu hạt điều loại W320 sang nhiều thị trường tăng, gồm: Trung Quốc, Đức, Úc, Anh, Ca-na-đa.

Trong khi đó, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu hạt điều loại W320 lớn nhất, nhưng

giảm 0,2% về lượng và giảm 20,5% về trị giá so với năm 2018, đạt 52,8 nghìn tấn, trị giá 384,65 triệu USD.

Giá xuất khẩu bình quân hạt điều loại W320 đạt 7.487 USD/tấn, giảm 18,4% so với năm 2018. Trong đó, giá xuất khẩu bình quân hạt điều loại W320 sang một số thị trường đạt mức cao, gồm: Hồng Kông đạt 9.019 USD/tấn; Bỉ đạt 8.124 USD/tấn; Pháp đạt 8.586 USD/tấn; Nhật Bản đạt 8.018 USD/tấn; Hàn Quốc đạt 8.007 USD/tấn; I-rắc đạt 8.247 USD/tấn. Trong khi đó, giá xuất khẩu bình quân hạt điều loại W320 sang 3 thị trường lớn nhất gồm Hoa Kỳ, Hà Lan và Trung Quốc đạt lần lượt 7.275 USD/tấn; 7.632 USD/tấn và 7.541 USD/tấn.

Chủng loại hạt điều xuất khẩu năm 2019

Chủng loại	Năm 2019			So với năm 2018 (%)		
	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Giá XKBQ (USD/tấn)	Lượng	Trị giá	Giá XKBQ
Hạt điều W320	203.002	1.519.966	7.487	7,5	-12,2	-18,4
Hạt điều W240	67.442	549.430	8.147	29,2	6,4	-17,6
Hạt điều WS/WB	27.745	157.773	5.686	9,7	-29,4	-35,6
Hạt điều LP	21.167	100.033	4.726	16,1	-29,3	-39,1
Hạt điều W450	9.942	73.767	7.420	1,8	-18,4	-19,9
Hạt điều W180	6.659	57.039	8.565	309,3	225,5	-20,5
Hạt điều SP	4.971	19.748	3.973	48,2	4,4	-29,5
Hạt điều DW	4.343	25.924	5.969	-19,4	-35,5	-20,0
Hạt điều W210	3.948	33.922	8.592	105,0	76,8	-13,8

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

DUNG LƯỢNG THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU HẠT ĐIỀU HOA KỲ 11 THÁNG NĂM 2019 VÀ THỊ PHẦN CỦA VIỆT NAM

Theo số liệu thống kê từ Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ, nhập khẩu hạt điều của nước này trong 11 tháng năm 2019 đạt 143.272 tấn, trị giá 1,098 tỷ USD, tăng 0,4% về lượng, nhưng giảm 19,5% về trị giá so với 11 tháng năm 2018.

Giá nhập khẩu bình quân hạt điều của Hoa Kỳ trong 11 tháng năm 2019 đạt 7.667 USD/tấn, giảm 19,8% so với 11 tháng năm 2018. Trong đó, giá nhập khẩu bình quân hạt điều của Hoa Kỳ từ Việt Nam đạt 7.594 USD/tấn, giảm 20,1%; Bra-xin đạt 8.007 USD/tấn, giảm 17,5%; Ấn Độ đạt 8.126 USD/tấn, giảm 19,4%; In-đô-nê-xi-a đạt 7.789 USD/tấn, giảm 20%; Bờ Biển Ngà đạt 8.435 USD/tấn, giảm 14,2%.

11 tháng năm 2019, Hoa Kỳ tăng nhập

khẩu hạt điều từ các nguồn cung như: Việt Nam, Bra-xin, In-đô-nê-xi-a, Bờ Biển Ngà; Thái Lan, Ni-giê-ri-a, nhưng giảm nhập khẩu từ các thị trường Ấn Độ, Mô-dăm-bích; Bê-nanh; Ga-na. Cụ thể:

Việt Nam là nguồn cung hạt điều lớn nhất cho Hoa Kỳ trong 11 tháng năm 2019, lượng nhập khẩu đạt xấp xỉ 122,8 nghìn tấn, trị giá 932,48 triệu USD, tăng 1,6% về lượng, nhưng giảm 18,8% so với 11 tháng năm 2018. Thị phần hạt điều của Việt Nam trong tổng lượng nhập khẩu Hoa Kỳ tăng từ 84,7% trong 11 tháng năm 2018, lên 85,7% trong 11 tháng năm 2019.

Bra-xin là nguồn cung hạt điều lớn thứ 2 cho Hoa Kỳ trong 11 tháng năm 2019, lượng nhập khẩu đạt 5,5 nghìn tấn, trị giá

44,05 triệu USD, tăng 3,9% về lượng, nhưng giảm 14,3% về trị giá so với 11 tháng năm 2018. Thị phần hạt điều của Bra-xin trong tổng lượng nhập khẩu của Hoa Kỳ tăng từ 3,7% trong 11 tháng năm 2018, lên 3,8% trong 11 tháng năm 2019.

Đáng chú ý, nhập khẩu hạt điều của Hoa Kỳ từ In-đô-nê-xi-a trong 11 tháng năm 2019 tăng 71,4% về lượng và tăng 37,1% về trị giá so với 11 tháng năm 2018, đạt 3,4 nghìn tấn, trị giá 26,92 triệu USD. Thị phần hạt điều của In-đô-nê-xi-a trong tổng lượng

nhập khẩu của Hoa Kỳ tăng từ 1,4% trong 11 tháng năm 2018, lên 2,4% trong 11 tháng năm 2019.

11 tháng năm 2019, Hoa Kỳ nhập khẩu hạt điều từ Ấn Độ đạt 4,2 nghìn tấn, trị giá 34,41 triệu USD, giảm mạnh 31,2% về lượng và giảm 44,5% về trị giá so với 11 tháng năm 2018. Thị phần hạt điều của Ấn Độ trong tổng lượng nhập khẩu của Hoa Kỳ giảm từ 4,3% trong 11 tháng năm 2018, xuống còn 3,0% trong 11 tháng năm 2019.

10 nguồn cung hạt điều lớn nhất cho Hoa Kỳ trong 11 tháng năm 2019

(HS: 080131; 080132)

Thị trường	11 tháng năm 2019			So với 11 tháng năm 2018 (%)			Thị phần tính theo lượng (%)	
	Lượng (tấn)	Trị giá (Triệu USD)	Giá NKBQ (USD/tấn)	Lượng	Trị giá	Giá NKBQ	11 tháng năm 2019	11 tháng năm 2018
Tổng	143.272	1.098.399	7.667	0,4	-19,5	-19,8	100,0	100,0
Việt Nam	122.799	932.489	7.594	1,6	-18,8	-20,1	85,7	84,7
Bra-xin	5.503	44.058	8.007	3,9	-14,3	-17,5	3,8	3,7
Ấn Độ	4.235	34.411	8.126	-31,2	-44,5	-19,4	3,0	4,3
In-đô-nê-xi-a	3.457	26.925	7.789	71,4	37,1	-20,0	2,4	1,4
Bờ Biển Ngà	1.855	15.646	8.435	8,9	-6,6	-14,2	1,3	1,2
Mô-dăm-bích	1.521	11.186	7.353	-14,6	-33,6	-22,3	1,1	1,2
Thái Lan	1.180	12.713	10.778	8,6	0,1	-7,9	0,8	0,8
Bê-nanh	940	7.121	7.579	-40,8	-52,8	-20,3	0,7	1,1
Ni-giê-ri-a	682	5.270	7.727	21,7	-2,5	-19,8	0,5	0,4
Ga-na	372	2.727	7.330	-31,9	-46,8	-21,9	0,3	0,4
Thị trường khác	729	5.852	8.031	-34,4	-47,0	-19,2	0,5	0,8

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ